

Số: ~~1~~ 2016/CV-ART

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2016

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT**

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán**

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ARTEX

Trụ sở: Tầng 5 tòa nhà FLC Landmark Tower, Lê Đức Thọ, Mỹ Đình, Hà Nội

Điện thoại: 04 39 368 368 Fax: 04 39 368 367

Người công bố thông tin: Ông Lưu Đức Quang – Người đại diện theo Pháp luật

Điện thoại: 04 39 368 368

Loại thông tin công bố :  24 giờ  72 giờ  Bất thường  Theo yêu cầu  Định kỳ

Nội dung công bố thông tin:

- Công ty CP chứng khoán ARTEX đã hoàn thành Báo cáo tình hình quản trị năm 2015.
- Bản cứng Báo cáo tình hình quản trị năm 2015 đã gửi về địa chỉ Quý Ủy ban/ Quý Sở theo đường bưu điện ngày 29/01/2016.
- File mềm dữ liệu Công ty đã gửi theo đường thư điện tử cho Quý Ủy ban ngày 29/01/2016.
- Đường link dẫn đến Báo cáo tình hình Quản trị đầy đủ trên trang thông tin điện tử của ARTEX tại địa chỉ: <https://artexsc.com.vn/News/2016/1/28/2157941.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tình hình Quản trị năm 2015

**TM. CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN ARTEX**

**Người đại diện theo Pháp luật**



**Lưu Đức Quang**

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Năm 2015)

Kính gửi:                   - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
                                   - Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ARTEX.**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
  - Điện thoại: (84-4) 39 368 368           Fax: (84-4) 39 368 377
  - Email: [contact@artexsc.com.vn](mailto:contact@artexsc.com.vn)
- Vốn điều lệ: 135.000.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán (nếu có):

### I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	04/NQ-ĐHĐCĐ-ART	11/04/2015	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015

### II. Hội đồng quản trị năm 2015/ Board of Management (Semi-annual/annual reports):

#### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Management:

Stt No	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percent age	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông Nguyễn Thanh Bình	Chủ tịch HĐQT	15/05/2014	8	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Thanh	TV HĐQT	15/05/2014	8	100%	
3	Ông Lưu Đức Quang	TV HĐQT	15/05/2014	8	100%	
4	Bà Trần Thị Chung	TV HĐQT	15/05/2014	5	62.5%	Đi công tác
5	Bà Nguyễn Thị Huyền	TV HĐQT	15/05/2014	8	100%	

## 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty đạt hiệu quả, tuân thủ đúng quy trình, quy định và Điều lệ của Công ty.
- Hội đồng quản trị hỗ trợ kịp thời và chỉ đạo Ban điều hành đã đưa Công ty thoát khỏi tình trạng kiểm soát đặc biệt trong năm 2015.
- Lập báo cáo tài chính Quý và Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2015; tổng hợp số liệu để lập báo cáo tài chính năm và chỉ tiêu an toàn tài chính năm 2015.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Triển khai ký kết hợp đồng mua Trụ sở với Công ty Cổ phần Địa ốc Star Hà Nội.
- Thực hiện hoạt động đồng tư kinh doanh.
- Công tác thu hồi công nợ.

Đồng thời, Hội đồng quản trị luôn theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông.

## 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:*

### 3.1. Ban thư ký:

- Tổ chức và tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và cập nhật đầy đủ các thông tin cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
- Soạn thảo Biên bản, Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty và thực hiện gửi cho Ban lãnh đạo điều hành, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
- Lưu trữ văn bản, tài liệu tại công ty.

### 3.2. Quản trị rủi ro:

- Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong công tác Quản trị rủi ro, đảm bảo hoạt động của Công ty an toàn, hiệu quả và tuân thủ các quy định.

## 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2015/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	06/2015/NQ-HĐQT-ART	14/03/2015	Nghị quyết về việc tổ chức ĐHĐCĐ 2015
2	07/2015/QĐ-HĐQT-ART	14/03/2015	Nghị quyết thành lập ban kiểm tra tư cách cổ đông ĐHĐCĐ thường niên 2015
3	13/2015/NQ-HĐQT-ART	18/4/2015	Nghị quyết về việc triển khai một số cv theo nghị quyết số 04-ĐHĐCĐ
4	14/2015/NQ-HĐQT-ART	20/04/2015	Nghị quyết về việc thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh
5	15/2015/NQ-HĐQT-ART	26/5/2015	Nghị quyết về việc triển khai nghiệp vụ giao dịch ký quỹ

6	17/2015/NQ-HĐQT-ART	05/06/2015	Nghị quyết về việc phê duyệt nâng cấp hệ thống máy chủ CSDL và thay đổi phần mềm kế toán
---	---------------------	------------	--

### III. Ban kiểm soát năm 2015/ *Supervisory Board (Semi-annual/annual reports):*

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percent age</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Nguyễn Tiến Dũng	Trưởng BKS	15/05/2014			
2	Phạm Thị Hải Ninh	Thành viên BKS	15/05/2014			
3	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên BKS	15/05/2014			

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

- Trong cả năm 2015, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu nại nào có liên quan đến HĐQT, ban Giám đốc cũng như không thấy gì bất thường trong các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và ban điều hành Công ty.
- Ban kiểm soát đã được HĐQT cung cấp các Nghị quyết, biên bản của các cuộc họp HĐQT, các nghị quyết của HĐQT đã ban hành đúng chức năng, quyền hạn tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật.
- Hội đồng quản trị đã tiến hành họp định kỳ và đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Các thành viên Ban điều hành đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của HĐQT.
- Trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh, Ban điều hành đều có các báo cáo kịp thời lên Hội đồng quản trị để HĐQT Công ty có những chỉ đạo xử lý phù hợp.

#### 3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

- Thường xuyên trao đổi nội bộ cũng như với Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Tổng giám đốc nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.
- Tham gia ý kiến với HĐQT trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, kiểm tra báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2015 trước khi chuyển Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):*

**IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:***

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

- Khóa huấn luyện điều hành cho Ban TGD và các trưởng phó phòng tại nội bộ công ty.
- Khóa học về an toàn trong hoạt động công nghệ thông tin và giới thiệu phần mềm giám sát giao dịch trực tuyến tại sở GDCK Hà Nội.
- Phổ biến Nghị định số 60/2015/NĐ-CP.
- Khóa tập huấn Thông tư 210/2014/TT-BTC.
- Khóa đào tạo triển khai giao dịch HSĐT và thực hiện một số thủ tục hành chính giữa cơ quan BHXH với các đơn vị sử dụng lao động.
- Kinh nghiệm về giám sát giao dịch và quản lý rủi ro chứng khoán phái sinh.
- Đánh giá công tác triển khai hệ thống Cổng giao tiếp Trực tuyến.
- Giới thiệu các nội dung mới về xử lý hoạt động nghiệp vụ của VSD.
- Đánh giá tình hình hoạt động và giải pháp nâng cao an toàn bảo mật trong GDCK TT.

11/2015

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Bảo cáo năm 2015) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
1	Nguyễn Thanh Bình		Chủ tịch HĐQT					
	Nguyễn Văn Minh		Bố					
	Nguyễn Thị Bốn		Mẹ					
	Lê Thị Vân Anh		Vợ					
	Nguyễn Lê Minh Anh		Con gái					
	Nguyễn Lê Minh Ngọc		Con gái					
	Nguyễn Lê Minh Khuê		Con gái					
	Nguyễn Thu Hà		Em gái					
	Nguyễn Thu Huyền		Em gái					
2	Công ty cổ phần Sông Đà 9 ĐD: Trần Thị Chung		TV HĐQT			15/05/2014		Thay đổi người đại diện
	Trần Thọ Chữ		Bố					
	Hoàng Thị Thừa		Mẹ					Đã mất
	Trần Thị Hiếu		Chị gái					
	Trần Thị Biết		Chị gái					
	Trần Thọ Hiếu		Anh trai					
	Nguyễn Trọng Kiên		Chồng					

	Nguyễn Trọng Nhân		Con trai				
	Nguyễn Trọng Gia Khoa		Con trai				
	Công ty CP Sông Đà 9		Tổ chức CLQ				
<b>3</b>	<b>Lưu Đức Quang</b>		<b>Tổng GD/ TV HĐQT</b>			15/05/2014	Bổ nhiệm từ 15/05/14
	Nguyễn Thị Sâm		Mẹ				
	Tạ Thị Mai Anh		Vợ				
	Lưu Thùy Anh		Con gái				
	Lưu Thùy Minh		Con gái				
	Lưu Thùy Trang		Em gái				
	Lưu Thùy Vân		Em gái				
<b>4</b>	<b>Nguyễn Văn Thanh</b>		<b>TV HĐQT</b>			15/05/2014	Bổ nhiệm từ 15/05/2014
	Nguyễn Văn Thiệu		Bố				
	Nguyễn Thị Quyên		Mẹ				
	Nguyễn Văn Phồn		Anh				
	Nguyễn Thị Diên		Chị				
	Nguyễn Văn Khánh		Anh				
	Nguyễn Thị Lan		Em				
	Nguyễn Thị Hà		Vợ				
	Nguyễn Hà Trang		Con				
	Nguyễn Việt Trung		Con				
<b>5</b>	<b>Nguyễn Thị Huyền</b>		<b>TV HĐQT</b>			15/05/2014	Bổ nhiệm từ 15/05/2014
	Nguyễn Văn Dát		Bố				
	Khuất Thị Khuyên		Mẹ				
	Nguyễn Thị Thu Phương		Chị				
	Nguyễn Văn Dẫn		Anh				

	Nguyễn Văn Dâng		Anh				
	Nguyễn Văn Dũng		Em				
	Nguyễn Thị Thu Hòa		Em				
	Nguyễn Đức Hiểu		Chồng				
	Nguyễn Trường Phúc		Con				
	Nguyễn Phương Anh		Con				
<b>6</b>	<b>Lê Tiến Đông</b>		<b>Phó TGD</b>			<b>27/10/2014</b>	<b>Bổ nhiệm từ 27/10/2014</b>
	Phạm Thị Chuyên		Mẹ				
	Đặng Thị Hồng Hà		Vợ				
	Lê Thùy Dương		Con				
	Lê Tấn Hoàng		Con				
	Lê Tiến Nghĩa		Em trai				
<b>7</b>	<b>Nguyễn Tiến Dũng</b>		<b>Trưởng BKS</b>			<b>15/05/2014</b>	<b>Bổ nhiệm từ 15/05/2014</b>
	Nguyễn Văn Chính		Bố				
	Lê Thị Mỹ		Mẹ				
	Nguyễn Tiến Mạnh		Em				
	Nguyễn Thị Thanh Nga		Em				
	Trần Bích Hợp		Vợ				
	Nguyễn Trần Bảo Khánh		Con				
	Nguyễn Linh Trang		Con				
<b>8</b>	<b>Nguyễn Thanh Tùng</b>		<b>TV BKS</b>			<b>15/05/2014</b>	<b>Bổ nhiệm từ 15/05/2014</b>
	Nguyễn Bá Trung		Bố				
	Lê Thị Xuân		Mẹ				
	Nguyễn Trung Tuyền		Em				
	Nguyễn Trung Kiên		Em				



	Nguyễn Quang Vinh		Em				
	Nguyễn Thanh Huyền		Vợ				
	Nguyễn Nhật An		Con				
	Nguyễn Hiền Anh		Con				
9	<b>Phạm Thị Hải Ninh</b>		<b>TV BKS</b>			<b>15/05/2014</b>	Bổ nhiệm từ 15/05/2014
	Phạm Minh Châu		Bố				
	Vũ Thị Hồng Thiêm		Mẹ				
	Nguyễn Nhật Quang		Chồng				
	Nguyễn Quang Huy		Con				
	Nguyễn Minh Khang		Con				
	Phạm Thị Hải Vân		Em				

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person.*

ST T No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, <i>date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Number of resolutions / decisions of the AGM / BOM adopted (if any, specify date of issue)</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
----------	---	--	--	--	--	---	--	------------------------

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH\*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power*

St t N	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Position at</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Passport No. ,	Địa chỉ <i>Adresse</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/ <i>Number, ownership proportion</i>	G hi ch
--------	---	---	--	--	---------------------------	---	---------------------------------------	--	---------

<i>o.</i>	<i>executor</i>	<i>with internal person.</i>	<i>listed company</i>	<i>date of issue, place of issue</i>	<i>ss</i>	<i>of subsidiaries, the company which listed company control</i>	<i>transaction</i>	<i>of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	<i>ú N o t e</i>
-----------	-----------------	------------------------------	-----------------------	--------------------------------------	-----------	--	--------------------	---	----------------------------------

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2015)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

<i>Stt No.</i>	<i>Họ tên Name</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)</i>	<i>Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)</i>	<i>Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue</i>	<i>Địa chỉ liên hệ Address</i>	<i>Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period</i>	<i>Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period</i>	<i>Ghi chú Note</i>
1	Nguyễn Thanh Bình		Chủ tịch HĐQT			180.000	1,33%	
	Nguyễn Văn Minh		Bố			0	0	
	Nguyễn Thị Bốn		Mẹ			0	0	
	Lê Thị Vân Anh		Vợ			0	0	
	Nguyễn Lê Minh Anh		Con gái			0	0	
	Nguyễn Lê Minh Ngọc		Con gái			0	0	

	Nguyễn Lê Minh Khuê		Con gái			0	0	
	Nguyễn Thu Hà		Em gái			0	0	
	Nguyễn Thu Huyền		Em gái			0	0	
<b>2</b>	<b>Công ty cổ phần Sông Đà 9</b> Đại diện: Trần Thị Chung		<b>TV HĐQT</b>			<b>1.700.250</b>	<b>12,59%</b>	
	Trần Thọ Chử		Bố			0	0	
	Hoàng Thị Thừa		Mẹ			0	0	Đã mất
	Trần Thị Hiếu		Chị gái			0	0	
	Trần Thị Biêt		Chị gái			0	0	
	Trần Thọ Hiếu		Anh trai			0	0	
	Nguyễn Trọng Kiên		Chồng			0	0	
	Nguyễn Trọng Nhân		Con trai			0	0	
	Nguyễn Trọng Gia Khoa		Con trai			0	0	
	Công ty CP Sông Đà 9		Tổ chức CLQ			0	0	
<b>3</b>	<b>Lưu Đức Quang</b>		<b>Tổng GD/ TV HĐQT</b>			<b>20.000</b>	<b>0,15%</b>	
	Nguyễn Thị Sâm		Mẹ			0	0	
	Tạ Thị Mai Anh		Vợ			0	0	
	Lưu Thùy Anh		Con gái			0	0	
	Lưu Thùy Minh		Con gái			0	0	
	Lưu Thùy Trang		Em gái			0	0	
	Lưu Thùy Vân		Em gái			0	0	
<b>4</b>	<b>Nguyễn Văn Thanh</b>		<b>TV HĐQT</b>			<b>1,010,000</b>	<b>7,47%</b>	
	Nguyễn Văn Thiệu		Bố			0	0	
	Nguyễn Thị Quyên		Mẹ			0	0	
	Nguyễn Văn Phồn		Anh			0	0	
	Nguyễn Thị Diên		Chị			0	0	

	Nguyễn Văn Khánh		Anh			0	0	
	Nguyễn Thị Lan		Em			0	0	
	Nguyễn Thị Hà		Vợ			0	0	
	Nguyễn Hà Trang		Con			0	0	
	Nguyễn Việt Trung		Con			0	0	
<b>5</b>	<b>Nguyễn Thị Huyền</b>		<b>TV HDQT</b>			<b>19,000</b>	<b>0.14%</b>	
	Nguyễn Văn Dát		Bố			0	0	
	Khuất Thị Quyên		Mẹ			0	0	
	Nguyễn Thị Thu Phương		Chị			0	0	
	Nguyễn Văn Duẩn		Anh			0	0	
	Nguyễn Văn Dâng		Anh			0	0	
	Nguyễn Văn Dũng		Em			0	0	
	Nguyễn Thị Thu Hòa		Em			0	0	
	Nguyễn Đức Hiếu		Chồng			0	0	
	Nguyễn Trường Phúc		Con			0	0	
	Nguyễn Phương Anh		Con			0	0	
<b>6</b>	<b>Nguyễn Tiến Dũng</b>		<b>Trưởng BKS</b>			<b>20,000</b>	<b>0,15%</b>	
	Nguyễn Văn Chính		Bố			0	0	
	Lê Thị Mỹ		Mẹ			0	0	
	Nguyễn Tiên Mạnh		Em			0	0	
	Nguyễn Thị Thanh Nga		Em			0	0	
	Trần Bích Hợp		Vợ			0	0	
	Nguyễn Trần Bảo Khánh		Con			0	0	

	Nguyễn Linh Trang		Con			0	0	
7	<b>Phạm Thị Hải Ninh</b>		<b>TV BKS</b>			<b>1.169.000</b>	<b>8.66%</b>	
	Phạm Minh Châu		Bố			0	0	
	Vũ Thị Hồng Thiệm		Mẹ			0	0	
	Nguyễn Nhật Quang		Chồng			0	0	
	Nguyễn Quang Huy		Con			0	0	
	Nguyễn Minh Quang		Con			0	0	
	Phạm Thị Hải Vân		Em			0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues*

TM. CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN ARTEX  
CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN THANH BÌNH